UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228 /QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 24 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất, cho Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nguyên Hưng thuê đất tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 72/2017/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh Nghệ An về việc ban hành quy định trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2610/STNMT-QLĐĐ ngày 13 tháng 5 năm 2021 về việc điều chỉnh diện tích giao đất, cho CTCP đầu tư phát triển Nguyên Hưng thuê đất tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Giao 126.723,4 m^2 đất (đợt 1) cho Công ty CP Đầu tư phát triển Nguyên Hưng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị NIDCO - Thịnh Lợi tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, cụ thể như sau:

- Diện tích 64.873,4 m^2 đất công cộng với hình thức giao đất không thu tiền sử dụng đất để sử dụng vào mục đích cây xanh, cảnh quan; giao thông; thuỷ lợi. Sau khi xây dựng xong yêu cầu Công ty CP Đầu tư phát triển Nguyên Hưng phải bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định;

- Diện tích 61.850,0 m^2 đất ở với hình thức giao đất có thu tiền sử dụng đất với thời hạn đến hết ngày 27/5/2061. Người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng ổn định lâu dài.

2. Cho Công ty CP Đầu tư phát triển Nguyên Hưng thuê 4.497,1 m^2 đất tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên để xây dựng khu dịch vụ thương mại với

diện tích 1.760,2 m^2 đất và xây dựng trường mầm non với diện tích 2.067,0 m^2 đất và xây dựng khu hạ tầng kỹ thuật với diện tích 669,9 m^2 *(thuộc dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị NIDCO - Thịnh Lợi)*, cụ thể như sau:

- Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm;

- Thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 27/5/2061.

Vị trí, ranh giới các thửa đất được xác định theo Đo đạc chỉnh lý Bản đồ địa chính số 21/2021/BĐĐC/TTCNTT được Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt ngày 07/5/2021.

(Có danh sách thửa đất kèm theo)

Điều 2.

1. Giao Cục thuế Nghệ An xác định đơn giá thuê đất, tiền sử dụng đất mà Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nguyên Hưng phải nộp khi được giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật.

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển hồ sơ cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức giao đất tại thực địa; ký hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nguyên Hưng và chỉnh lý hồ sơ địa chính theo quy định.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nguyên Hưng khi được giao đất, thuê đất thực hiện theo quy định của pháp luật;

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 519/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND tỉnh.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch UBND huyện Hưng Nguyên; Chủ tịch UBND xã Hưng Lợi; Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Nguyên Hưng và Thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (NN);
- Lưu VT, NN (X. Hùng).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Nghĩa Hiếu

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP CÁC THỬA ĐẤT ĐỀ NGHỊ GIAO, CHO THUÊ ĐẤT (ĐỢT 1)

Dự Án: Xây dựng Khu đô thị NIDCO - Thịnh Lợi
tại xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

(Kèm theo Quyết định số 828 /QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh)

TT	Thửa đất	Đo đạc chỉnh lý BĐĐC số	Diện tích (m2)	Loại đất theo QH	Mục đích sử dụng đất	Ghi chú
1	565	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,644.20	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
2	566	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,024.60	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
3	567	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,024.40	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
4	568	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,534.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
5	569	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,695.90	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
6	570	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,536.30	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
7	571	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,379.30	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
8	572	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,397.70	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
9	573	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,906.40	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
10	574	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,398.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
11	575	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,558.40	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
12	576	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,262.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
13	577	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,064.50	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
14	578	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,267.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
15	579	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,575.50	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
16	580	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,262.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
17	581	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,537.90	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
18	582	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,256.60	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
19	583	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,261.90	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
20	584	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,588.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
21	585	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,334.10	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
22	586	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,704.30	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
23	587	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	4,324.30	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
24	337	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	3,482.00	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
25	338	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	4,830.70	ONT	Đất xây dựng nhà ở thấp tầng	
Tổng diện tích đất ở			**61,850.00**			
26	595	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	4,581.30	DKV	Đất cây xanh, cảnh quan	
27	718	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	4,320.90	DKV	Đất cây xanh, cảnh quan	
28	876	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,075.30	DKV	Đất cây xanh, cảnh quan	
29	882	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	894.10	DTL	Đất thuỷ lợi	
30	339	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	17.00	DKV	Đất cây xanh, cảnh quan	
31	562	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	45,792.50	DGT	Đất giao thông	
32	335	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	7,192.30	DGT	Đất giao thông	
Tổng diện tích đất công cộng			**64,873.40**			
Tổng diện tích giao đất đợt 1			**126,723.40**			
33	608	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	1,760.20	TMD	Khu dịch vụ thương mại	
34	881	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	2,067.00	DGD	Trường mầm non	
35	719	21/2021/BĐĐC/TTCNTT	669.90	DCK	Đất khu hạ tầng kỹ thuật	
Tổng diện tích cho thuê đất			**4,497.10**			